

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4834/UBND-NC

Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 11 năm 2013

V/v trả lời đơn của
ông Mai Văn Tửu,
bà Võ Thị Ánh Minh

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: 8328
	Ngày: 25/11/13
	Chuyên:

Kính gửi: Ông Mai Văn Tửu, bà Võ Thị Ánh Minh
(địa chỉ: Tổ 13, phường Quảng Phú,
thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi).

Qua xem xét nội dung các đơn đề ngày: 06/4/2013 và 20/6/2013 của ông Mai Văn Tửu, bà Võ Thị Ánh Minh (*đơn do Trụ sở Tiếp công dân của Trung ương Đảng và Nhà nước, Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ Công an, Báo Công an nhân dân chuyển đến Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi*) có nội dung: cho rằng Quyết định số 611/QĐ-UB ngày 19/3/1997 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi không thu hồi thửa đất số 49 của ông bà (có Chứng thư kiến điền), tố cáo một số cán bộ liên quan có hành vi hủy hoại tài sản của công dân; trên cơ sở thẩm tra, xác minh và đề xuất của Thanh tra tỉnh tại Công văn số 628/TTT-NV4 ngày 25/9/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời ông, bà như sau:

1. Nội dung đơn tố cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thuộc thẩm quyền xem xét của Ủy ban Kiểm tra Trung ương; nội dung tố cáo Chủ tịch UBND thành phố và Chủ tịch UBND phường Quảng Phú đã được Chủ tịch UBND tỉnh giao nhiệm vụ cho các cơ quan chức năng và chỉ đạo UBND thành phố xem xét trong mối quan hệ gắn liền với xem xét nội dung khiếu nại Quyết định số 611/QĐ-UB ngày 19/3/1997 của Ủy ban nhân dân tỉnh mà ông, bà cho rằng không thu hồi đất của ông, bà.

2. Nguyên từ năm 1999, ông Mai Văn Tửu phát sinh yêu cầu giải quyết mối quan hệ đất đai khi Nhà nước thu hồi hai thửa đất số 1449, 1584 (tờ bản đồ số 03 lập năm 1993, phường Quảng Phú), có tổng diện tích 4.171m² để thực hiện quy hoạch khu dân cư Gò Bà Khương (theo Quyết định số 611/QĐ-UB ngày 19/3/1997 của UBND tỉnh). Ngày 26/9/2000, ông Tửu đã nhận tiền đền bù hoa màu và thống nhất thu dọn hoa màu tại Biên bản làm việc ngày 06/8/2001.

Yêu cầu của ông Mai Văn Tửu đã được UBND phường Quảng Phú, UBND thị xã Quảng Ngãi (nay là thành phố Quảng Ngãi) giải quyết giao cho gia đình ông 02 lô đất, cấp cho các con ông Mai Văn Tửu, cụ thể: Lô đất số 07 giao cho ông Mai Văn Tuấn (đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

và ông Tuấn đã chuyển nhượng cho ông Nguyễn Minh Trí), lô đất số 08 giao cho bà Mai Thị Ánh Tuyết và bà Mai Thị Mỹ Linh, đã sử dụng, xây dựng nhà ở. Ngoài ra, quá trình xử lý mối quan hệ đất đai qui hoạch khu dân cư Gò Bà Khương, lãnh đạo UBND phường Quảng Phú còn hứa sẽ giao thêm cho ông Mai Văn Tửu 01 lô đất.

Năm 2010, ông Mai Văn Tửu có “Đơn xin xét cấp một lô đất làm nhà ở tại khu qui hoạch dân cư Gò Bà Khương” ghi ngày 12/7/2010 có nội dung: “*đề nghị nhà nước giao cho gia đình tôi một lô đất số 6 và miễn tiền sử dụng đất thì tôi sẽ giao diện tích còn lại cho Nhà nước tôi không còn khiếu nại gì nữa*”; UBND thành phố Quảng Ngãi đã xem xét đề nghị của ông Mai Văn Tửu, có xét đến lời hứa của lãnh đạo UBND phường Quảng Phú đối với ông, đã thống nhất kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép giao cho ông lô đất số 06 (ông đã chiếm dụng xây dựng móng nhà từ năm 1997) không thu tiền sử dụng đất. Trên cơ sở xem xét, kiến nghị của các cơ quan chức năng và yếu tố thực tế ông đã sử dụng thửa đất số 06 từ trước Luật Đất đai 2003, Ủy ban nhân dân tỉnh đã đồng ý để UBND thành phố Quảng Ngãi giao cho gia đình ông lô đất số 06, không thu tiền sử dụng đất.

Ngày 16/7/2012, UBND thành phố Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 4535/QĐ-UBND giao cấp không thu tiền sử dụng đất cho hộ ông Mai Văn Tửu lô đất số 06, diện tích 100m² đất.

3. Nội dung các đơn ngày: 06/4/2013, 20/6/2013, ông Mai Văn Tửu, bà Võ Thị Ánh Minh cho rằng diện tích đất 1.223m² tại thửa đất số 1436, tờ bản đồ số 3 phường Quảng Phú, nguyên là thửa đất số 49 (ông có Chứng thư kiến điền cấp năm 1963) thuộc quyền quản lý, sử dụng của gia đình ông và nằm ngoài diện tích đất được thu hồi tại Quyết định số 611/QĐ-UB ngày 19/3/1997 của Ủy ban nhân dân tỉnh nhưng không bồi thường cho gia đình ông.

Trên cơ sở kiểm tra, rà soát của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 2092/STNMT-QLĐĐ ngày 24/9/2013 về việc xác định thông tin địa chính liên quan đến thửa đất số 49 (theo Chứng thư kiến điền cấp năm 1963) và Thanh tra tỉnh tại Công văn số 628/TTT-NV4 ngày 25/9/2013 về việc báo cáo kết quả xác minh, xem xét các hồ sơ địa chính, cho thấy:

- Thửa đất số 49 (Chứng thư kiến điền do Trưởng Ty Điền địa Quảng Ngãi ký ngày 25/11/1963) thể hiện ở bản đồ địa chính năm 1963, biến động đến bản đồ địa chính xã Quảng Phú lập qua các thời kỳ sau ngày thống nhất, tại Bản đồ 1983 thể hiện các thửa 834/1070m², 851/1340m² nằm chồng ghép lên số thửa 49 (Chứng thư Kiến điền năm 1963); đến Bản đồ 1993 thể hiện các thửa số 1449/1540m² nằm chồng ghép lên thửa 834 (bản đồ 1983), các thửa số 1759/200m², 1760/200m² và một phần thửa 1437/1040m² nằm chồng ghép lên thửa 851 (bản đồ 1983), cụ thể:

+ Hồ sơ địa chính xã Quảng Phú lập khi thực hiện Chỉ thị 299/TTg phản ánh tại Sổ Mục kê ruộng đất (lập năm 1982) thể hiện: Thửa đất số

851/1.340m², loại đất T, trang số 59, chủ sử dụng là ông Nguyễn Đông (Giữ); thửa đất số 834/1.070m², loại đất M, trang số 58 do Hợp tác xã đăng ký. Sổ Đăng ký ruộng đất dành cho xã viên hợp tác xã, tập đoàn viên tập đoàn sản xuất nông dân cá thể, tư nhân khác và tôn giáo (mẫu 5b), thể hiện: Thửa đất số 851/1.340m², tờ bản đồ số 3, loại đất T, do ông Nguyễn Giữ đứng tên đăng ký tại số thứ tự 208, trang 86, Quyển 1 Sổ Đăng ký ruộng đất.

Sổ Đăng ký ruộng đất dành cho các tổ chức (mẫu 5a), xã Quảng Phú lập năm 1983, UBND Thị xã Quảng Ngãi duyệt y ngày 28/6/1983 thể hiện: Thửa đất số 834/1.070m², loại đất M, tờ bản đồ số 3 do HTXNN Quảng Phú đăng ký tại trang 72, Quyển số 1.

+ Sổ bộ địa chính xã Quảng Phú lập sau khi thực hiện Phương án phân chia ruộng đất theo Nghị định 64/CP được ghi chép tại Sổ Mục kê ruộng đất (Quyển 1 lập năm 1992) thể hiện: Thửa đất số 1449/1.540m² loại đất ĐM (trang số 96) và 1584/2.631m² loại đất ĐM (trang số 100), do HTXNN xã Quảng Phú kê khai.

Từ diễn biến biến động của thửa đất số 49 (bản đồ năm 1963) đến các Bản đồ năm 1983, 1993 và việc kê khai đăng ký trong các Sổ bộ địa chính xã Quảng Phú phản ánh Hợp tác xã nông nghiệp Quảng Phú đã quản lý, bố trí sử dụng khi thực hiện chính sách hợp tác hóa nông nghiệp và đã thực hiện kê khai đăng ký sử dụng thể hiện tại Sổ kê khai đăng ký ruộng đất dành cho các tổ chức (mẫu số 5a) khi thực hiện Chỉ thị 299/TTg và thể hiện tại Sổ mục kê ruộng đất sau khi đã thực hiện cân đối lại đất sản xuất theo Nghị định 64/CP.

Như vậy, việc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 611/QĐ-UB ngày 19/3/1997 thu hồi đất của Hợp tác xã nông nghiệp Quảng Phú, xã Quảng Phú, thị xã Quảng Ngãi (nay là thành phố Quảng Ngãi) để qui hoạch khu dân cư đã thực hiện đúng qui trình theo đề nghị của UBND phường Quảng Phú, UBND thị xã Quảng Ngãi, Sở Địa chính đã lấy ý kiến của Sở Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định thu hồi đất của tổ chức Hợp tác xã nông nghiệp Quảng Phú.

- Việc ông Mai Văn Tửu cho rằng Quyết định số 611/QĐ-UB ngày 19/3/1997 của Ủy ban nhân dân tỉnh không thu hồi thửa đất số 1436 (bản đồ năm 1993) của gia đình ông Tửu là không đúng, vì thực tế và theo sơ đồ mặt bằng kèm theo Quyết định số 611/QĐ-UB ngày 19/3/1997 chỉ xác định thu hồi hai thửa 1449 và 1584 (bản đồ 1993). Riêng thửa 1436 mà ông Tửu khiếu nại nêu trên, theo giấy tờ nguồn gốc Chứng thư kiến điền (năm 1963) là thửa số 45 của ông Nguyễn Sau (Sáu), nay đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Công Bình, thực tế gia đình ông Bình ở từ trước 1975 đến nay.

- Bản chất của vụ việc là ông Tửu sử dụng giấy tờ nguồn gốc cũ để yêu cầu trả lại đất mà Hợp tác xã nông nghiệp Quảng Phú đã quản lý, sử dụng,

theo qui định của chính sách, pháp luật đất đai hiện hành thì khiếu nại đòi lại đất có nguồn gốc cũ "Nhà nước không thừa nhận việc đòi lại đất đã được giao theo quy định của Nhà nước cho người khác sử dụng trong quá trình thực hiện chính sách đất đai của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam và Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam" (Khoản 2 Điều 10 Luật Đất đai) nên không có cơ sở pháp luật để giải quyết khiếu nại của ông Mai Văn Tửu, bà Võ Thị Ánh Minh.

- Việc UBND phường Quảng Phú, UBND thành phố Quảng Ngãi vận dụng chính sách đất đai, giao cấp cho gia đình ông Mai Văn Tửu 03 lô đất ở trong diện tích đất nông nghiệp (có nguồn gốc cũ của vợ chồng ông Tửu, nhưng thực hiện chính sách hợp tác hóa nông nghiệp, Hợp tác xã nông nghiệp Quảng Phú đã quản lý, bố trí sử dụng) thực hiện qui hoạch khu dân cư Gò Bà Khương là giải quyết có lý, có tình, có xem xét thực tế, được Uỷ ban nhân dân tỉnh cho phép.

4. Sau khi giải quyết mối quan hệ đất đai cho gia đình ông Tửu đúng với cam kết của UBND phường Quảng Phú và cũng phù hợp với đề đạt nguyện vọng tại đơn ngày 12/7/2010 của ông Mai Văn Tửu, chính quyền thực hiện phương án bảo vệ cho các hộ gia đình đã được UBND thị xã Quảng Ngãi (nay là thành phố Quảng Ngãi) có Quyết định giao đất.

UBND phường Quảng Phú có Thông báo số 12/TB-UBND ngày 03/5/2013 yêu cầu gia đình ông Mai Văn Tửu tự giác tháo dỡ hàng rào, cây cối, hoa màu trên đất chiếm dụng trái phép, thời gian thực hiện từ ngày 04 đến ngày 07/5/2013, nhưng gia đình ông Tửu không chấp hành, nên đến ngày 21/5/2013, UBND phường Quảng Phú đã tổ chức thực hiện tháo dỡ cây, hàng rào,... mà gia đình ông Mai Văn Tửu đã tạo ra để cản trở việc sử dụng đất của 04 hộ dân đã được UBND thị xã Quảng Ngãi (nay là thành phố Quảng Ngãi) ban hành Quyết định giao đất.

5. Diễn biến vụ việc nêu trên cho thấy, đề đạt nguyện vọng của ông Mai Văn Tửu, bà Võ Thị Ánh Minh đã được chính quyền xem xét có lý, có tình, theo đúng cam kết; nhưng gia đình ông Tửu không thực hiện đúng cam kết mà ông đã tự thể hiện ý chí của mình bằng đơn, cản trở việc thực hiện quyền sử dụng đất hợp pháp của người khác, nên việc UBND phường Quảng Phú tổ chức lực lượng thực hiện trách nhiệm bảo vệ quyền của người được giao cấp đất hợp pháp là thực hiện đúng trách nhiệm của UBND cấp xã theo qui định tại Khoản 2 Điều 143 Luật Đất đai đối với quyền của người được giao đất hợp pháp theo qui định tại Khoản 4 Điều 105 Luật Đất đai.

Do vậy, ông Mai Văn Tửu, bà Võ Thị Ánh Minh nêu trong đơn tố cáo ông Nguyễn Tăng Bính - Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi, ông Nguyễn Tấn Ngọc - Chủ tịch UBND phường Quảng Phú có hành vi hủy hoại tài sản của công dân là không đúng.

Theo quy định của pháp luật khiếu nại, thì ông Từ, bà Minh có quyền khiếu nại hành vi hành chính tháo dỡ cây, hàng rào,... của UBND phường Quảng Phú và Chủ tịch UBND phường Quảng Phú là người có trách nhiệm, thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu.

Nay, trả lời cho ông Mai Văn Từ, bà Võ Thị Ánh Minh được rõ và đề nghị ông, bà nghiêm túc chấp hành theo quy định của pháp luật; đồng thời, phúc đáp cho các cơ quan chuyên đơn biết để trả lời cho công dân theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thanh tra Chính phủ (*báo cáo*);
- Trụ sở Tiếp công dân của Trung ương Đảng và Nhà nước (*báo cáo*);
- Vụ 5, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương tại Đà Nẵng (*báo cáo*);
- Thanh tra Bộ Công an;
- Báo Công an nhân dân;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH tỉnh;
- UBND thành phố Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, NNTN, TCD, CBTH;
- Lưu: VT, NC (dmhai 575)

